

Số: 29/KH-UBND

Bắc Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý của tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Quyết định 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành kế hoạch tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý của tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

#### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích.

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 213/QĐ-TTg) tại các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Bắc Giang.

##### 2. Yêu cầu

a) Phổ biến đầy đủ các nội dung Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 798/QĐ-BTC của Bộ Tài chính đến các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Bắc Giang.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 798/QĐ-BTC của Bộ Tài chính để việc tổ chức, triển khai thực hiện các Quyết định bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

#### B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh, cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Trên cơ sở kế hoạch kiểm kê của tỉnh; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện tổng kiểm kê.

4. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

### **C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**I. Tổng kiểm kê đối với tài sản công theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính**

#### **1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản:**

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Đề án, hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu về tài sản kiểm kê vào phần mềm Tổng kiểm kê (sẽ tổ chức tập huấn hướng dẫn theo chỉ đạo của Bộ Tài chính).

- Báo cáo kết quả kiểm kê gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) hoặc UBND cấp huyện. Thời gian hoàn thành: **trước 30/3/2025**.

#### **2. Các Sở, cơ quan tương đương Sở.**

- Đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc thành lập Tổ kiểm kê, tổ chức thực hiện kiểm kê, cập nhật đầy đủ số liệu vào phần mềm Tổng kiểm kê và tổng hợp, gửi báo cáo theo đúng thời hạn nêu trên.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc gửi Sở Tài chính. Thời gian hoàn thành: **trước 30/4/2025**.

#### **3. UBND cấp huyện**

- Đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện và UBND cấp xã thành lập Tổ kiểm kê, tổ chức thực hiện kiểm kê, cập nhật đầy đủ số liệu vào phần mềm Tổng kiểm kê và tổng hợp, gửi báo cáo theo đúng thời hạn nêu trên.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện và UBND cấp xã gửi Sở Tài chính. Thời gian hoàn thành: **trước 30/4/2025**.

#### **4. Sở Tài chính**

- Căn cứ văn bản triển khai thực hiện đề án của Trung ương, Kế hoạch tổng kiểm kê của tỉnh, Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện kiểm kê, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thời gian hoàn thành: Theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả tổng kiểm kê toàn tỉnh, gửi UBND tỉnh trước ngày 31/5/2024 để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

## **II. Tổng kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng:**

**1.** Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý có trách nhiệm thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Đề án, hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của UBND tỉnh.

Rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu về tài sản kiểm kê vào phần mềm Tổng kiểm kê (sẽ tổ chức tập huấn hướng dẫn theo chỉ đạo của Bộ Tài chính).

Báo cáo kết quả kiểm kê gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để báo cáo Sở quản lý chuyên ngành (theo khoản 3 mục II phần C Kế hoạch này). Thời gian hoàn thành: *trước 30/3/2025*.

### **2. Cơ quan quản lý cấp trên (các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, doanh nghiệp)**

Đơn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc thành lập Tổ kiểm kê, triển khai thực hiện kiểm kê, cập nhật đầy đủ số liệu vào phần mềm Tổng kiểm kê và tổng hợp, gửi báo cáo theo đúng thời hạn nêu trên.

Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác trực thuộc để báo cáo, gửi Sở quản lý chuyên ngành. Thời gian hoàn thành *trước 15/4/2025*.

### **3. Các sở quản lý chuyên ngành (Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông)**

3.1. Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa) tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đề điều tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.3. Sở Công Thương hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.4. Sở Xây dựng hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị tiến

hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.5. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.6. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao (nếu có) tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.7. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung (nếu có) tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

3.8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác được giao quản lý sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hoá tiến hành kiểm kê; tổng hợp kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng nêu trên thuộc tỉnh quản lý.

Các sở quản lý chuyên ngành hoàn thành việc tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê các tài sản kết cấu hạ tầng được giao nêu trên, gửi Sở Tài chính trước ngày 30/4/2025.

#### **4. Sở Tài chính**

- Căn cứ văn bản triển khai thực hiện đề án của Trung ương, Kế hoạch tổng kiểm kê của tỉnh, Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện kiểm kê, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý.

Thời gian hoàn thành: Theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, gửi UBND tỉnh trước ngày 31/5/2024 để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

#### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở, ngành, cơ quan, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp căn cứ nội dung tại Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này để ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch: Thực hiện theo quy định tại phần VI Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND cấp huyện phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TPKTTH, TH, QT;
- + Lưu: VT, KTTH.<sup>Hải</sup>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**